

Số: /KH-UBND

Ia H'Drai, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH
Phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản năm 2025
trên địa bàn huyện Ia H'Drai

Thực hiện Kế hoạch số 4039/KH-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai ban hành Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh thủy sản năm 2025 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phòng, chống dịch bệnh thủy sản nhằm phục vụ công tác quản lý, giám sát, theo dõi, dự tính, dự báo, thông tin chính xác dịch bệnh để chủ động phòng, chống hiệu quả các loại dịch bệnh động vật thủy sản.

- Phát hiện không chế, dập tắt dịch bệnh ngay khi còn ở diện hẹp; chuẩn bị đầy đủ các phương án, nguồn nhân lực, vật tư, hóa chất để sẵn sàng ứng phó nhằm giảm thiểu nguy cơ lây nhiễm các loại dịch bệnh mới; hướng tới phát triển nuôi trồng thủy sản bền vững, bảo vệ sức khỏe người dân và phát triển kinh tế xã hội của huyện.

- Nâng cao nhận thức cho người nuôi trồng thủy sản về tác hại của dịch bệnh động vật thủy sản và các biện pháp phòng, chống; trách nhiệm của cộng đồng, người nuôi trồng thủy sản, các cấp chính quyền trong phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản theo quy định.

2. Yêu cầu

- Các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản phải tuân theo quy định của pháp luật hiện hành; lấy phương châm phòng bệnh là chính, chống dịch kịp thời, hiệu quả.

- Phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản phải có sự chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ và đồng bộ giữa các cấp, các ngành từ huyện đến cơ sở; huy động được toàn dân tích cực tham gia thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch.

- Đẩy mạnh công tác tập huấn, tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của chính quyền địa phương, đội ngũ cán bộ và người nuôi trồng thủy sản về công tác thú y thủy sản nhất là năng lực, kỹ năng tổ chức thực hiện phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản; tăng cường và củng cố hệ thống quản lý, giám sát dịch bệnh động vật thủy sản đến tận cơ sở nuôi nhằm hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do dịch bệnh gây ra.

- Đảm bảo an toàn cho người trực tiếp tham gia và những người liên quan đến công tác phòng, chống dịch; trình phương án xử lý kịp thời khi có sự cố xảy ra.

II. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Quan trắc, cảnh báo môi trường nuôi trồng thủy sản

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp, Ủy ban nhân các xã phối hợp với cơ quan chuyên môn thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thu thập thông tin tình hình nuôi, dịch bệnh, thu mẫu quan trắc môi trường giám sát chất lượng nước, tỷ lệ lưu hành mầm bệnh tại các vùng nuôi trồng thủy sản tập trung trên địa bàn huyện.

- Quan trắc, giám sát các thông số môi trường, nhận định, đánh giá và dự báo mức độ ô nhiễm môi trường nước ảnh hưởng đến các lưu vực, vùng nuôi thủy sản, giúp cho người nuôi nắm được chất lượng môi trường nguồn nước cấp và có kế hoạch chủ động lấy nước vào ao, xử lý nước, thả giống và quản lý vùng nuôi thích hợp. Cung cấp thông tin cảnh báo môi trường và khuyến cáo kỹ thuật xử lý khi các yếu tố môi trường biến động.

1.1. Quan trắc, giám sát môi trường định kỳ

- Đối tượng quan trắc: là chất lượng nước vùng nuôi động vật thủy sản được nuôi tập trung theo các quy định hiện hành về phát triển nuôi trồng thủy sản trên địa bàn huyện.

- Thực hiện quan trắc, giám sát các thông số môi trường tại vùng nuôi trồng thủy sản tập trung trên địa bàn huyện.

- Thông số và tần suất quan trắc:

+ Nhóm I (thông số môi trường thông thường): PH, nhiệt độ, độ trong, TSS (chất rắn lơ lửng). Tần suất thu mẫu 1 lần/tháng;

+ Nhóm II (thông số hữu cơ và dinh dưỡng): DO (oxy hoà tan), COD, N-NH₄, N-NO₃, N-NO₂, P-PO₄, H₂S. Tần suất thu mẫu 1 lần/tháng;

+ Nhóm III (thông số vi sinh): Aeromonas tổng số, Streptococcus sp, Coliform. Tần suất thu mẫu 1 lần/tháng;

+ Nhóm IV (thực vật phù du): Mật độ và thành phần tảo độc. Tần suất thu mẫu 1 lần/tháng;

+ Nhóm V (thuốc bảo vệ thực vật): Thuốc bảo vệ thực vật gốc Clo. Tần suất thu mẫu 2 lần/năm.

+ Nhóm VI (kim loại nặng): Cd, Hg và Pb. Tần suất thu mẫu 2 lần/năm.

- Phương pháp quan trắc, giám sát: Thu mẫu, gửi phân tích xét nghiệm.

- Thời gian thực hiện: Từ tháng 5 đến tháng 10 hàng năm.

- Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y thu thập thông tin, lấy mẫu quan trắc môi trường giám sát chất lượng nước tại vùng nuôi trồng thủy sản tập trung trên địa bàn huyện.

- Kinh phí thực hiện: Do ngân sách tỉnh đảm bảo thực hiện.

1.2. Quan trắc, giám sát môi trường trong trường hợp đột xuất

- Quan trắc, giám sát môi trường trong trường hợp đột xuất khi môi trường có diễn biến bất thường (*mưa, nắng nóng kéo dài*); khi khu vực nuôi thủy sản xảy ra dịch bệnh; khi môi trường vùng nuôi có dấu hiệu ô nhiễm, tích tụ chất hữu cơ; có hiện tượng tảo nở hoa tại vùng nuôi; quan trắc môi trường cuối vụ nuôi.

- Thông số, tần suất quan trắc, giám sát: Dựa trên các thông số quan trắc và

giám sát môi trường thường xuyên tại các vùng nuôi. Tùy theo tình hình thực tế để lựa chọn và bổ sung các chỉ tiêu khác ngoài các chỉ tiêu quan trắc thường xuyên cho phù hợp;

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra, xác minh nguyên nhân; thực hiện thu mẫu quan trắc đột xuất, gửi phân tích xét nghiệm xác định nguyên nhân;

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y hướng dẫn, hỗ trợ trong quá trình triển khai thực hiện thu mẫu quan trắc đột xuất và các nội dung có liên quan đến công tác quan trắc, cảnh báo môi trường nước nuôi trồng thủy sản;

- Kinh phí thực hiện: Ngân sách huyện đảm bảo thực hiện.

2. Giám sát dịch bệnh động vật thủy sản

2.1. Giám sát chủ động

- Chủ cơ sở nuôi trồng thủy sản chủ động theo dõi, giám sát tình hình dịch bệnh thủy sản. Trường hợp phát hiện thủy sản nghi mắc bệnh, chết không rõ nguyên nhân thì báo nhân viên thú y xã, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp phối hợp Ủy ban nhân dân các xã kiểm tra, xác minh và hướng dẫn triển khai các biện pháp phòng chống dịch theo quy định. Chủ cơ sở nuôi trồng thủy sản định kỳ kiểm tra ao, hồ, lồng, bè nuôi thủy sản, xử lý động vật trung gian truyền bệnh; xử lý động vật thủy sản nghi mắc bệnh, mắc bệnh, chết; vệ sinh, tiêu độc, khử trùng bằng hóa chất, áp dụng các biện pháp phòng bệnh tổng hợp theo hướng dẫn của Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp, Chi cục Chăn nuôi và Thú y; thường xuyên áp dụng các biện pháp xử lý ao hồ, lồng, bè nuôi thủy sản, môi trường nước, thức ăn, phương tiện, dụng cụ sử dụng trong quá trình nuôi,...

- Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã thường xuyên phối hợp với chủ cơ sở nuôi trồng thủy sản nắm bắt tình hình dịch bệnh, tổ chức giám sát tình hình dịch bệnh nguy hiểm ở thủy sản, đặc biệt đối với thủy sản mới thả nuôi, trong vùng có ổ dịch cũ, địa bàn có nguy cơ cao.

2.2. Giám sát bị động

- Khi nhận được thông tin về các trường hợp thủy sản mắc bệnh, chết nhiều hoặc có dấu hiệu mắc bệnh, bất thường. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, Chi cục Chăn nuôi và Thú y tiến hành kiểm tra, xác minh, lấy mẫu bệnh phẩm gửi xét nghiệm, triển khai các biện pháp phòng, chống dịch và báo cáo kịp thời các đối tượng thủy sản nuôi mắc bệnh hoặc nghi mắc bệnh theo quy định.

- Trong trường hợp ổ dịch có diễn biến bất thường, phạm vi lây lan nhanh, diện tích thủy sản nuôi mắc bệnh tăng nhanh trong ngày, vượt quá khả năng Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã báo cáo ngay cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y để thực hiện điều tra, phân tích nguyên nhân gây bệnh, chẩn đoán, cảnh báo và phối hợp hướng dẫn triển khai kịp thời các biện pháp phòng, chống theo quy định;

- Kinh phí xét nghiệm xác định nguyên nhân gây bệnh do ngân sách huyện

đảm bảo thực hiện.

2.3. Giám sát lưu hành các mầm bệnh nguy hiểm

Để phát hiện sự lưu hành, lây nhiễm mầm bệnh nguy hiểm nằm trong Danh mục bệnh phải công bố dịch theo quy định và một số bệnh có tần số xuất hiện nhiều tại các vùng nuôi trồng thủy sản tập trung trên địa bàn huyện. Trong năm 2025, triển khai lấy mẫu giám sát lưu hành các mầm bệnh nguy hiểm ở các đối tượng thủy sản nuôi trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

- Đối tượng giám sát: Cá giống, cá thương phẩm (*cá rô phi, cá trắm, cá chép,...* các đối tượng nuôi chính trên địa bàn huyện);
- Căn cứ tình hình dịch bệnh, mùa vụ thả nuôi, mật độ nuôi của từng địa phương, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp chủ động xác định địa điểm cần lấy mẫu thủy sản, phân công cán bộ phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y triển khai thực hiện lấy mẫu theo quy định.
- Tần suất lấy mẫu: 02 đợt/năm.
- Kinh phí xét nghiệm: Ngân sách tỉnh đảm bảo thực hiện.

3. Điều tra ổ dịch và các biện pháp xử lý ổ dịch, chống dịch

3.1. Điều tra ổ dịch

- Khi nhận thông tin thủy sản mắc bệnh, nghi mắc bệnh, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện phối hợp với Ủy ban nhân dân xã đến ngay cơ sở nuôi để xác nhận thông tin và báo cáo tình hình dịch bệnh theo quy định tại Điều 4 và Điều 5 Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đồng thời hướng dẫn chủ cơ sở nuôi thực hiện lấy mẫu bệnh phẩm xét nghiệm theo quy định.

- Điều tra ổ dịch phải được thực hiện trong vòng 01 ngày kể từ khi phát hiện hoặc nhận được thông tin thủy sản chết, có dấu hiệu mắc bệnh.

- Thông tin về ổ dịch phải được thu thập chi tiết, đầy đủ, chính xác, kịp thời, theo các nội dung điều tra quy định tại Khoản 2, Điều 13 Thông tư 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Trong đó, chú trọng các nội dung: Các chỉ tiêu biến động môi trường; kiểm tra biểu hiện lâm sàng, số lượng, loài, lứa tuổi; ngày phát hiện thủy sản mắc bệnh, diện tích thủy sản mắc bệnh, diện tích thả nuôi, hình thức nuôi, tình trạng ao, lồng nuôi bị bệnh,...

- Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y chỉ đạo, tư vấn, hỗ trợ điều tra ổ dịch, lấy mẫu xét nghiệm khi cần thiết và hướng dẫn địa phương xử lý ổ dịch.

- Ủy ban nhân dân các xã có trách nhiệm chỉ đạo nhân viên thú y xã hỗ trợ Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thực hiện điều tra ổ dịch, lấy mẫu gửi Chi cục Chăn nuôi và Thú y (*khi cần thiết*) và chống dịch hiệu quả.

3.2. Các biện pháp xử lý ổ dịch, chống dịch

- Khi xác định vùng nuôi bị dịch bệnh, phải tiến hành xử lý ngay không để lây lan trên diện rộng. Căn cứ tình hình thực tế tại ao nuôi thủy sản bị dịch bệnh, có thể xử lý bằng thu hoạch, điều trị hoặc tiêu hủy (*theo quy định tại các Điều: 15,*

16, 17, 18, 19 Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

- Công bố dịch (khi đủ điều kiện), tổ chức chống dịch bệnh động vật thủy sản theo quy định tại Điều 20 Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Một số hóa chất sử dụng để xử lý ao nuôi thủy sản như Sodium Chlorite 20%, Formol, thuốc tím, vôi bột... (sử dụng theo hướng dẫn của nhà sản xuất).

- Yêu cầu: Không xả nước thải, chất thải chưa qua xử lý; không vớt thủy sản mắc bệnh, chết, nghi mắc bệnh ra ngoài môi trường; rải vôi quanh bờ ao để sát khuẩn, báo hiệu, hạn chế động vật gây hại. Việc thu hoạch thủy sản mắc bệnh, nghi mắc bệnh phải có sự hướng dẫn và giám sát của cơ quan chuyên môn; công tác xử lý tiêu hủy thủy sản mắc bệnh phải đúng theo trình tự, hướng dẫn của Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện tránh làm lây lan dịch bệnh. Sau khi xử lý, để có thể tiếp tục thả nuôi, chủ cơ sở cần thực hiện vệ sinh khử trùng theo quy trình đảm bảo không còn mầm bệnh và vệ sinh tốt môi trường.

- Công bố hết dịch theo quy định tại Điều 22 Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

4. Vệ sinh, khử trùng tiêu độc môi trường nuôi trồng thủy sản

- Căn cứ vào mùa vụ nuôi và tình hình dịch bệnh động vật thủy sản trên địa bàn huyện, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện nhận và cấp phát hóa chất khử trùng tiêu độc phòng, chống dịch bệnh thủy sản.

- Ủy ban nhân dân các xã chủ động xác định địa điểm, diện tích, nguồn nhân lực và tổ chức cấp phát hỗ trợ hóa chất, triển khai khử trùng tiêu độc để phòng ngừa bệnh trong nuôi trồng thủy sản theo hướng dẫn của Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp.

- Ngoài các đợt tiêu độc, khử trùng định kỳ theo hướng dẫn của Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp, chủ cơ sở nuôi trồng thủy sản phải thường xuyên thực hiện các biện pháp vệ sinh, khử trùng, đặc biệt sau mỗi vụ nuôi. Nguồn nước phải được xử lý mầm bệnh, kiểm soát các yếu tố môi trường, bảo đảm đủ điều kiện vệ sinh thú y trước khi đưa vào sản xuất; nước thải, chất thải phải xử lý đạt yêu cầu theo quy định trước khi xả thải.

5. Kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển giống thủy sản; thanh tra, kiểm tra xếp loại chất lượng vật tư thủy sản

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp, Ủy ban nhân dân các xã theo chức năng, nhiệm vụ được giao:

- + Tổ chức kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc chấp hành các quy định về vệ sinh thú y, kiểm dịch động vật thủy sản, sản phẩm trên địa bàn huyện. Xử lý các vi phạm như trốn tránh việc kiểm tra của cơ quan chức năng, vận chuyển giống thủy sản không có giấy chứng nhận kiểm dịch, có giấy chứng nhận kiểm dịch nhưng không hợp lệ, giấy vận chuyển, phiếu kết quả xét nghiệm,... theo quy định hiện hành.

+ Kiểm tra xếp loại chất lượng vật tư thủy sản đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh giống thủy sản; cơ sở sản xuất, kinh doanh thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm và thủy sản; cơ sở sản xuất, kinh doanh thuốc thú y, hóa chất, chế phẩm sinh học, vi sinh vật dùng trong thú y, thú y thủy sản.

+ Tăng cường công tác kiểm tra các cơ sở sản xuất kinh doanh giống, các cơ sở chuyên vận chuyển, buôn bán thức ăn thủy sản qua địa bàn huyện, các cơ sở kinh doanh thức ăn chăn nuôi, các hóa chất thường dùng trong nuôi trồng thủy sản. Phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ; Nghị định số 64/2018/NĐ-CP ngày 7 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ và các quy định hiện hành.

- Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp phối hợp Ủy ban nhân dân các xã hướng dẫn các cơ sở, các hộ nuôi trồng thủy sản thả giống theo đúng lịch thời vụ, cũng như các quy định khác trong công tác nuôi trồng và phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản.

6. Công tác tổ chức xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật

6.1. Tổ chức phổ biến, tập huấn, hướng dẫn các quy định về vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh theo Thông tư số 24/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho cá nhân, tổ chức nuôi trồng thủy sản trên địa bàn huyện.

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp, Ủy ban nhân dân các xã và các đơn vị liên quan có trách nhiệm hướng dẫn, tổ chức xây dựng vùng, cơ sở, chuỗi sản xuất thủy sản an toàn dịch bệnh để phục vụ nhu cầu tiêu dùng trong huyện, tỉnh; quản lý, duy trì vùng, cơ sở chăn nuôi, chế biến an toàn dịch bệnh là trách nhiệm của địa phương và cơ quan chuyên môn thú y.

6.2. Thực hiện theo mục tiêu cụ thể tại Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai về Phòng, chống một số dịch bệnh nguy hiểm trên thủy sản nuôi tại huyện Ia H'Drai, giai đoạn 2022 - 2030. Theo đó: Vận động các tổ chức, cá nhân nuôi trồng thủy sản xây dựng thành công cơ sở nuôi trồng an toàn dịch. Phấn đấu đến năm 2030, có ít nhất 01 cơ sở nuôi trồng thủy sản được chứng nhận Cơ sở an toàn dịch bệnh.

7. Giải pháp nâng cao nhận thức, năng lực và hỗ trợ

7.1. Công tác thông tin, tuyên truyền:

- Nội dung thông tin, tuyên truyền: Tuyên truyền, phổ biến Luật Thú y, Luật Thủy sản và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan; Chính sách hỗ trợ tổ chức, cá nhân nuôi trồng thủy sản trong hoạt động phòng, chống dịch bệnh động vật; Kỹ thuật nuôi trồng thủy sản an toàn dịch bệnh, an toàn sinh học, Viet GAP, GlobalGAP...; Một số bệnh thường gặp ở thủy sản nước ngọt và các biện pháp phòng, trị bệnh; Thông tin kịp thời, đầy đủ và chính xác về tình hình dịch bệnh động vật thủy sản, kết quả quan trắc môi trường tại các vùng nuôi trên địa bàn huyện.

- Hình thức tuyên truyền: Qua Đài Phát thanh, qua hội nghị, hội thảo, tờ rơi, pano, áp phích,..... Yêu cầu công tác thông tin, tuyên truyền phải được thực hiện thường xuyên, nhanh chóng và hiệu quả.

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông huyện xây dựng các chuyên mục cho chương trình truyền thông huyện về phát triển nuôi trồng thủy sản, các biện pháp phòng chống dịch bệnh động vật thủy sản để tuyên truyền phổ biến các văn bản pháp luật, các chính sách của Nhà nước về nuôi trồng thủy sản và các biện pháp phòng, chống bệnh động vật thủy sản.

7.2. Tổ chức lớp tập huấn:

- Giao Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y triển khai tổ chức tập huấn, tuyên truyền về công tác phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản.

+ Thời điểm tổ chức: Trước mùa vụ nuôi hoặc trước thời điểm phát sinh nhiều dịch bệnh hoặc khi có dịch bệnh xuất hiện.

+ Nội dung: Các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản và quy trình nuôi trồng thủy sản an toàn dịch bệnh (*theo tài liệu tập huấn do Chi cục Chăn nuôi và Thú y biên soạn*).

+ Đối tượng: Thú y cơ sở, tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến quan trắc cảnh báo môi trường, sản xuất, thu gom, ương dưỡng, nuôi trồng, buôn bán, vận chuyển, sơ chế, chế biến thủy sản, phòng chống dịch bệnh.

- Ủy ban nhân dân các xã: Phân công cán bộ tham dự đầy đủ các lớp tập huấn về công tác thú y thủy sản do huyện tổ chức.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách của địa phương theo quy định.

- Chủ cơ sở nuôi trồng thủy sản: Có trách nhiệm nâng cấp, cải tạo ao, lồng nuôi, sử dụng con giống chất lượng tốt, chuẩn bị đầy đủ hóa chất để khử trùng, dập dịch trong quá trình nuôi. Đồng thời chi trả chi phí mua thuốc phòng, trị bệnh, hóa chất khử trùng tiêu độc, xử lý môi trường và các vật tư khác phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh thủy sản (*ngoài nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước hỗ trợ*).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Chủ trì, phối hợp các phòng, đơn vị chuyên môn liên quan và Ủy ban nhân dân các xã tổ chức thực hiện, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch chủ động phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản trên địa bàn huyện.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện, kết quả thực hiện kế hoạch của địa phương; xác nhận tổng hợp các loại vật tư, vắc xin, hóa chất khử trùng tiêu độc phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh; báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, Sở nông nghiệp và Phát triển nông thôn kết quả triển khai thực hiện theo quy định.

2. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện:

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch, chủ động phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản trên địa bàn huyện.

- Triển khai công tác tập huấn; lấy mẫu giám sát dịch bệnh; hướng dẫn chuyên môn về các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định hiện hành; chuẩn bị trang thiết bị, lực lượng phối hợp với các địa phương triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh.

- Định kỳ (*ngày 15 tháng cuối quý, 6 tháng, hằng năm*) tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản trên địa bàn huyện, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã kịp thời báo cáo dịch bệnh (*báo cáo đột xuất ổ dịch; báo cáo cập nhập tình hình ổ dịch; báo cáo điều tra ổ dịch và báo cáo bệnh mới*)

- Tổ chức tiếp nhận và cấp phát hóa chất và vật tư cần thiết cho các xã để triển khai các biện pháp phòng chống dịch hiệu quả, hợp lý và tiết kiệm.

- Thực hiện tổng hợp, báo cáo thanh quyết toán theo đúng quy định.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch: Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện và các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này phù hợp với khả năng ngân sách địa phương.

4. Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông huyện:

- Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng các chuyên mục cho chương trình truyền thông về phát triển nuôi trồng thủy sản, các biện pháp phòng chống dịch bệnh động vật thủy sản.

- Tuyên truyền, đưa tin, kịp thời chính xác về các cơ chế chính sách, các quy định của Nhà nước về công tác phát triển nuôi trồng thủy sản.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị phối hợp thực hiện Kế hoạch đảm bảo kịp thời, hiệu quả, đặc biệt khi có dịch bệnh xảy ra.

5. Các phòng, đơn vị liên quan: Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện và Ủy ban nhân dân các xã tổ chức triển khai thực hiện tốt các nội dung Kế hoạch này.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị, xã hội huyện: Phối hợp tổ chức quán triệt, vận động Nhân dân, các hội viên, đoàn viên tích cực thực hiện tốt các nội dung Kế hoạch này.

7. Ủy ban nhân dân các xã:

- Căn cứ Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản năm 2025 của Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân các xã xây dựng kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và báo cáo về Ủy ban nhân dân huyện (*qua Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện tổng hợp*) **trước ngày 25 tháng 11 năm 2024**; Chủ động đầy đủ kinh phí, lực lượng, vật tư, hóa chất chủ động ứng phó khi có dịch bệnh xảy ra.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền các biện pháp nuôi trồng thủy sản đảm bảo an toàn dịch bệnh và an toàn thực phẩm; theo dõi tình hình dịch bệnh thủy sản và phối hợp với cơ quan chuyên môn hướng dẫn các biện pháp phòng,

chống dịch bệnh thủy sản để nâng cao nhận thức của người dân trong công tác phòng, chống dịch bệnh thủy sản.

- Tuyên truyền, vận động các cơ sở nuôi trồng thủy sản quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh động vật nhằm kiểm soát dịch bệnh.

- Hướng dẫn người nuôi thực hiện nghiêm túc việc kê khai sản xuất ban đầu trong nuôi trồng thủy sản theo Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh.

- Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện tổ chức vệ sinh khử trùng tiêu độc phòng, trị bệnh thủy sản trên địa bàn theo quy định.

8. Cơ sở nuôi trồng thủy sản:

- Cơ sở nuôi trồng thủy sản phải bảo đảm điều kiện nuôi về địa điểm; tiêu chuẩn kỹ thuật nuôi trồng thủy sản; tiêu chuẩn vệ sinh thú y, vệ sinh an toàn thực phẩm; bảo vệ môi trường; con giống, thức ăn theo quy định của pháp luật.

- Khi nghi ngờ thủy sản mắc bệnh hoặc có bệnh, chết phải báo ngay cho nhân viên thú y hoặc trưởng thôn, chính quyền tại địa phương. Nếu cố tình không khai báo dịch bệnh sẽ không được hưởng chính sách hỗ trợ khi tiêu hủy thủy sản bệnh, chết (nếu có).

- Tích cực hợp tác với các cơ quan chức năng trong việc lấy mẫu kiểm tra các chỉ tiêu môi trường, dịch bệnh; những tổ chức, cá nhân không chấp hành các quy định trong lĩnh vực chăn nuôi và thú y, làm lây lan dịch bệnh sẽ bị xử lý nghiêm theo quy định.

- Quan tâm đầu tư, xây dựng cơ sở nuôi trồng thủy sản đảm bảo các điều kiện và đề nghị chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh để kiểm soát tốt dịch bệnh.

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản trên địa bàn huyện Ia H'Drai năm 2025. Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị phản ánh về Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Chi cục Chăn nuôi và Thú y;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các đơn vị, địa phương tại Mục IV;
- Lưu: VT-LT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Văn Nhàn